

Số: 40 /QĐKHĐT-NĐ

Quận 3, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch đào tạo các lớp nghề trình độ trung cấp chính quy Khóa 2024, Khóa học 2024 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ NHÂN ĐẠO

Căn cứ Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân TP.Hồ Chí Minh về việc thành lập trường Trung cấp nghề Nhân Đạo trực thuộc Ủy ban nhân dân quận 3;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-NĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 của trường Trung cấp nghề Nhân Đạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Trung cấp nghề Nhân Đạo;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo các lớp nghề trình độ trung cấp chính quy Khóa học 2024 – 2026 (Kế hoạch đào tạo lớp ML24B1, ML24B2 khóa 2024 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Khoa Kỹ thuật Công nghệ căn cứ kế hoạch đào tạo cụ thể của từng lớp tiến hành tổ chức đào tạo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Phòng chức năng, Khoa/ Bộ môn và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổ Website- Tin học hoá;
- Lưu: VT, PĐT.

HIỆU TRƯỞNG *M*



HUYỀN MINH TIẾNG

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ NHÂN DẠO

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO
KHÓA 2024 – TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP
NIÊN KHÓA: 2024 – 2026

NGHỀ ĐÀO TẠO:

TÊN LỚP:

- | | |
|--|--------|
| 1. Kỹ thuật máy lạnh và Điều hòa không khí | ML24B1 |
| 2. Kỹ thuật máy lạnh và Điều hòa không khí | ML24B2 |

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO
KHÓA 2024 – TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP
NIÊN KHÓA: 2024 – 2026

I. Nghề đào tạo: KỸ THUẬT MÁY LẠNH & ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Mã nghề: 5520205

1. Lớp: ML24B1, ML24B2

2. Trình độ đào tạo: TRUNG CẤP

3. Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông và tương đương trở lên.

4. Mục tiêu đào tạo

4.1. Mục tiêu chung

Đào tạo trình độ trung cấp Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí đảm bảo đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp sản xuất.

4.2. Mục tiêu cụ thể

❖ Kiến thức:

- Trình bày được các quy định, tiêu chuẩn về bản vẽ kỹ thuật của nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí;
- Trình bày được những nội dung cơ bản về tiêu chuẩn an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ trong thực hiện các công việc của nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí;
- Hiểu được phương pháp, quy trình thực hiện xanh hóa trong thực hiện các công việc của nghề;
- Trình bày được phương pháp và quy trình lắp đặt, vận hành các hệ thống máy lạnh công nghiệp, thương mại, dân dụng đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Mô tả được các loại trang thiết bị, dụng cụ và phân tích được chức năng của từng thiết bị, dụng cụ trong nghề kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí;
- Trình bày được phương pháp và quy trình lắp đặt, vận hành các hệ thống điều hoà không khí cục bộ, điều hoà không khí trung tâm đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được phương pháp và quy trình bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống lạnh đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Phân tích được các hư hỏng về cơ, điện, lạnh trong các hệ thống máy lạnh và điều hoà không khí;
- Phân tích được các hư hỏng thông thường về điều khiển điện tử trong các hệ thống lạnh;

- Biết được phương pháp cập nhật các tài liệu kỹ thuật liên quan đến nghề;
- Trình bày nguyên lý làm việc, cách sử dụng các dụng cụ, thiết bị chính được sử dụng trong nghề;
- Trình bày được phương pháp tính toán phụ tải lạnh, chọn, thiết kế lắp đặt sơ bộ được hệ thống điện - lạnh của máy lạnh, điều hòa không khí có năng suất lạnh nhỏ;
- Trình bày được các quy định trong nghiệm thu bàn giao công việc;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

❖ **Kỹ năng:**

- Đọc được các bản vẽ kỹ thuật, sơ đồ thiết kế, lắp đặt trong hệ thống lạnh;
- Lựa chọn, sử dụng được các dụng cụ, thiết bị chính trong nghề;
- Giám sát và thực hiện được công tác an toàn trong lĩnh vực của nghề;
- Lắp đặt, vận hành được hệ thống máy lạnh công nghiệp, thương nghiệp, dân dụng đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt hiệu quả tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu;
- Lắp đặt, vận hành được hệ thống điều hòa không khí cục bộ đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt hiệu quả, tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu;
- Bảo trì, bảo dưỡng được các hệ thống lạnh đảm bảo an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt hiệu quả, tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu;
- Kiểm tra được các thông số kỹ thuật hệ thống thiết bị, thiết bị, nguyên vật liệu chuyên ngành đầu vào;
- Sửa chữa được các hư hỏng về cơ, điện, lạnh trong các các hệ thống lạnh;
- Sửa chữa được một số hư hỏng thông thường về điều khiển điện tử trong hệ thống lạnh;
- Đánh giá được tác động môi trường của môi chất lạnh và các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường khi thực hiện các công việc của nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí;
- Đề xuất được phương án tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phé thải khi thực hiện các lĩnh vực của nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí;
- Phân loại được rác thải trong công nghiệp;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

❖ **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Làm việc độc lập hoặc phối hợp làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc ít thay đổi;
- Hướng dẫn giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ đã định sẵn, chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và một phần đối với nhóm;
- Chịu trách nhiệm đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của bản thân và một phần công việc của các thành viên trong nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- 5. Thời gian khoá học:** 24 tháng – 04 học kỳ (từ 16/9/2024 – 12/9/2026)

5.1. Thời gian năm học 2024 – 2025

[illegible]

- Thời gian học kỳ 2: từ 03/3/2025 đến 02/8/2025, 22 tuần.

5.2. Thời gian năm học 2025 – 2026

- Thời gian học kỳ 3: từ 01/9/2025 đến 31/01/2026, 22 tuần.
- Thời gian học kỳ 4: từ 02/02/2026 đến 08/8/2026, 25 tuần.

6. Thời gian học tập: 95 tuần, trong đó:

- Thời gian ôn, kiểm tra kết thúc môn học/ mô đun: 08 tuần.
- Thời gian tốt nghiệp: 02 tuần
- Tổng kết: 02 tuần

7. Thời gian khai giảng, bế giảng, nghỉ hè, lễ tết và dự phòng**7.1. Thời gian khai giảng, bế giảng**

- Thời gian khai giảng: Từ 16/9/2024 đến 18/9/2024.
- Thời gian bế giảng: Từ 07/9/2026 đến 12/9/2026.

7.2. Thời gian nghỉ hè: Từ 11/7/2025 đến 30/8/2025**7.3. Thời gian nghỉ lễ tết**

(Thời gian nghỉ cụ thể áp dụng theo thông báo của trường)

Năm 2024 - 2025

Tên ngày lễ, tết	Thời gian nghỉ
Tết Dương lịch (1/1)	01/01/2025
Tết Nguyên Đán	20/01/2025 – 01/02/2025
Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch)	07/4/2025
Ngày Thống nhất đất nước (30/4)	30/04/2025
Ngày Quốc tế lao động (01/5)	01/05/2025

Năm 2025 - 2026

Tên ngày lễ, tết	Thời gian nghỉ
Quốc Khánh (2/9)	02/9/2025
Tết Dương lịch (1/1)	01/01/2026
Tết Nguyên Đán	16/02/2026 – 28/02/2026
Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch)	26/4/2026
Ngày Thống nhất đất nước (30/4)	30/4/2026
Ngày Quốc tế lao động (01/5)	01/5/2026

8. Thời gian học tập ngoại khóa: từ 04/8/2025 đến 09/8/2025

9. Quyết định phê duyệt chương trình: Số 10/QĐCTr-ND ngày 05/6/2023 của trường Trung cấp nghề Nhân Đạo về việc ban hành chương trình đào tạo nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí - trình độ Trung cấp.

10. Phân bổ thời gian đào tạo

Số TT	TÊN MÔN HỌC/ MÔ ĐUN	Phân bổ theo học kỳ	THỜI GIAN ĐÀO TẠO (Giờ)				LỊCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC/ MÔ ĐUN
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra	
1	Giáo dục chính trị	3	30	15	13	2	Từ 19/01/2026 – 24/01/2026
2	Pháp luật	2	15	9	5	1	Từ 21/7/2025 – 26/7/2025

Số TT	TÊN MÔN HỌC/ MÔ ĐUN	Phân bổ theo học kỳ	THỜI GIAN ĐÀO TẠO (Giờ)				LỊCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC/ MÔ ĐUN
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra	
3	Giáo dục thể chất	2	30	4	24	2	Từ 21/7/2025 – 26/7/2025
4	Giáo dục quốc phòng và an ninh	1	45	21	21	3	Từ 17/02/2025 – 22/02/2025
5	Tin học	3	45	15	29	1	Từ 19/01/2026 – 24/01/2026
6	Tiếng Anh	3	90	30	56	4	Từ 19/01/2026 – 24/01/2026
7	Kỹ năng sống	4	60	15	43	2	Từ 18/5/2026- 23/5/2026
8	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp trong nghề điện lạnh	1	30	18	10	2	Từ 17/02/2025 – 22/02/2025
9	Cơ sở kỹ thuật nhiệt - lạnh	1	60	36	18	6	Từ 17/02/2025 – 22/02/2025
10	Cơ sở kỹ thuật điều hoà không khí	4	30	24	4	2	Từ 18/5/2026- 23/5/2026
11	Thực tập hàn	1	60	15	40	5	Từ 17/02/2025 – 22/02/2025
12	Trang bị điện	3	60	15	40	5	Từ 19/01/2026 – 24/01/2026
13	Điện dân dụng	2	60	15	41	4	Từ 21/7/2025 – 26/7/2025
14	Lạnh cơ bản	1	150	30	110	10	Từ 17/02/2025 – 22/02/2025
15	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương	2	150	30	110	10	Từ 21/7/2025 – 26/7/2025

Số TT	TÊN MÔN HỌC/ MÔ ĐUN	Phân bổ theo học kỳ	THỜI GIAN ĐÀO TẠO (Giờ)				LỊCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC/ MÔ ĐUN
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra	
	ngành						
16	Hệ thống điều hoà không khí cục bộ	2	150	30	110	10	Từ 21/7/2025 – 26/7/2025
17	Điện tử chuyên ngành	3	75	20	50	5	Từ 19/01/2026 – 24/01/2026
18	Hệ thống máy lạnh công nghiệp	3	120	30	82	8	Từ 19/01/2026 – 24/01/2026
19	Hệ thống điều hoà không khí trung tâm	4	90	30	52	8	Từ 08/6/2026 – 13/6/2026
20	Hệ thống điều hoà không khí ô tô	4	45	15	26	4	Từ 08/6/2026 – 13/6/2026
21	Thực tập tốt nghiệp	4	270		270		Từ 08/6/2026 – 13/6/2026

Quận 3, ngày 11 tháng 11 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Thái Kim Trọng